

Số: /BC-BKTNS

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết Quy định một số mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy và người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định một số mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy và người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Kon Tum; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Nội dung của dự thảo nghị quyết và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau

1. Nội dung của dự thảo nghị quyết

Căn cứ Điều 65 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; khoản 1, khoản 8, điểm a khoản 11, khoản 14 Điều 5; khoản 2, khoản 3 Điều 6; Điều 7; khoản 3 Điều 8 Thông tư 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị địa phương xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định một số mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy và người được giao nhiệm

vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cai nghiện bắt buộc chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương nơi cư trú.

2. Hỗ trợ người đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Kon Tum cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập.

3. Hỗ trợ người làm công tác cai nghiện ma túy

(Chi tiết tại Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy và người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Kon Tum là phù hợp với quy định của pháp luật⁽¹⁾ và tình hình thực tế của địa phương hiện nay.

2. Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau:

Cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết đã gửi lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành, các đơn vị liên quan⁽²⁾ và các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh⁽³⁾; đồng thời đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo đúng quy định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại báo cáo số 456/BC-STP ngày 23/10/2023 và báo cáo số 467/BC-STP ngày 27/10/2023, cơ quan chủ trì soạn thảo cơ bản đã tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết này là cần thiết, đúng quy định pháp luật.

III. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

⁽¹⁾ Khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định "..... Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: 1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên".

⁽²⁾ Có 18 ý kiến góp ý của các đơn vị có liên quan, trong đó 16 ý kiến thống nhất với nội dung dự thảo, 02 ý kiến tham gia góp ý, đơn vị đã tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo.

⁽³⁾ Tại Phiên họp thường kỳ tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Trên cơ sở các quy định của pháp luật có liên quan và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại phiên họp thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình và làm rõ một số nội dung sau:

(1) Tại Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 về việc quy định mức hỗ trợ một số chi phí cho học viên trong thời gian chấp hành quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc; mức đóng góp, mức hỗ trợ và chế độ miễn, giảm một số chi phí đối với người nghiện ma túy trong thời gian cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng. Đề nghị báo cáo làm rõ kết quả thực hiện (*số người đưa đi cai nghiện bắt buộc tại các cơ sở cai nghiện; việc thực hiện các chế độ chính sách được quy định tại Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND;...*); khó khăn, vướng mắc.

Hiện nay, trong khi Hội đồng nhân dân tỉnh chưa ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND, kinh phí hỗ trợ các đối tượng cai nghiện bắt buộc được triển khai thực hiện như thế nào?

(2) Biên tập tiêu đề, nội dung Điều 2 dự thảo nghị quyết về hỗ trợ chế độ đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc được rõ ràng, dễ thực hiện. Đồng thời, theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ khả năng cân đối ngân sách và dự kiến số lượng người tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở công lập thuộc phạm vi quản lý quyết định*”; trên cơ sở đó, đề nghị biên tập gộp Điều 2 và Điều 3 dự thảo nghị quyết, và xem xét quy định hỗ trợ cho đối tượng cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện đảm bảo đồng bộ với đối tượng cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện.

(3) Theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và Thông tư số 62/2022/TT-BTC, thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ ban hành khoảng 11 nội dung (*như: mức hỗ trợ, mức chi thù lao, định mức hỗ trợ,...*) cho 04 nhóm đối tượng (*đối tượng cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện; đối tượng cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện; đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người thực hiện công tác tổ chức quản lý người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và sau khi cai nghiện*). Tuy nhiên, Qua rà soát, dự thảo Nghị quyết chưa quy định đầy đủ, cụ thể mức hỗ trợ cho một số nhóm đối tượng nêu trên. Đề nghị chỉ đạo rà soát, bổ sung cho phù hợp với quy định và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

(4) Về dự thảo nghị quyết:

- Rà soát, biên tập tên gọi dự thảo nghị quyết đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ, bao quát các nội dung.

- Tại Điều 1, biên tập “phạm vi điều chỉnh” và “đối tượng áp dụng” cho phù hợp, đầy đủ, đồng bộ.

- Đề nghị xem xét bổ sung điều khoản về “nguồn kinh phí thực hiện”.

- Đề nghị xem xét điều chỉnh bỏ khoản 3 Điều 5 và rà soát, biên tập và hoàn thiện các điều khoản, bố cục trình bày dự thảo nghị quyết theo các biểu mẫu kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp thứ 6 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

Hồ Văn Đà